

Cấu trúc văn hóa và giá trị ở khu vực Đông Á trong cạnh tranh quyền lực mềm

Lê Lêna^(*)

Tóm tắt: Cấu trúc được nhìn nhận là yếu tố mang tính điều kiện góp phần hạn chế hay thúc đẩy hành vi và nhận thức của các chủ thể quan hệ quốc tế. Thông qua cách tiếp cận cấu trúc - hệ thống cùng phương pháp phân tích tài liệu, bài viết xem xét đặc điểm của cấu trúc văn hóa và giá trị ở khu vực Đông Á, từ đó đưa ra một số nhận định ban đầu về tác động của cấu trúc văn hóa và giá trị này đến cạnh tranh quyền lực mềm trong khu vực.

Từ khóa: Cấu trúc văn hóa, Cấu trúc giá trị, Cạnh tranh quyền lực mềm, Đông Á

Abstract: Structure is seen as a conditional factor that contributes to limiting or promoting behaviors and perceptions of international actors. Applying a structural-systemic approach and document analysis, this article examines the characteristics of the cultural value structure in the East Asian region, thereby making some initial observations on the impacts of this cultural value structure of soft power competition in the region.

Keywords: Cultural Structure, Value Structure, Soft Power Competition, East Asia

1. Mở đầu

Cấu trúc có tính kết nối, chứa đựng những mẫu hình quan hệ phổ biến, các luật lệ chung giúp vận hành quan hệ giữa các chủ thể (Hoàng Khắc Nam, 2020). Bàn về cấu trúc trong quan hệ quốc tế (QHQT), các trường phái lý thuyết khác nhau có cách tiếp cận, phân loại không giống nhau. Và dù không phải lúc nào cũng được coi là chủ đề chính trong nghiên cứu QHQT, cấu trúc phi vật chất, trong đó có cấu trúc về văn hóa và giá trị, cũng có những vai trò nhất định trong QHQT.

Tại khu vực Đông Á¹, xu hướng cạnh tranh quyền lực đang tăng lên, diễn ra trên cả phương diện quyền lực cứng lẫn quyền lực mềm. Khu vực này giờ đây chứng kiến sự phức tạp của đối tượng tranh chấp cũng như sự đa dạng trong chính sách áp dụng nhằm gia tăng ảnh hưởng về văn hóa và giá trị của các quốc gia. Tuy nhiên, cạnh tranh văn hóa và giá trị vì mục đích quyền lực mềm không chỉ phụ thuộc vào chính sách của các quốc gia mà còn chịu tác động từ cấu trúc văn hóa và cấu trúc giá trị của khu

^(*) TS., Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội; Email: lelenavn@gmail.com

¹ Trong nghiên cứu quan hệ quốc tế, khái niệm Đông Á được sử dụng để chỉ toàn bộ khu vực Đông Bắc Á và Đông Nam Á. Ví dụ điển hình cho việc sử dụng khái niệm Đông Á với phạm vi như vậy là Hội nghị cấp cao Đông Á (East Asia Summit – EAS).

vực. Bài viết xem xét đặc điểm của cấu trúc phi vật chất trong khu vực Đông Á, cụ thể ở hai khía cạnh văn hóa và giá trị, từ đó đưa ra một vài nhận định ban đầu về tác động của cấu trúc văn hóa - giá trị này tới cạnh tranh quyền lực trong khu vực.

2. Cấu trúc văn hóa ở khu vực Đông Á

Khái niệm văn hóa trong bài viết có ngoại diên bao gồm các yếu tố phi vật chất cơ bản như niềm tin, tôn giáo, tín ngưỡng, ngôn ngữ, phong tục và tập quán tập thể. Bên ngoài, văn hóa Đông Á dường như có nhiều nét tương đồng, thể hiện ở văn hóa nông nghiệp, lối sinh hoạt, phong tục thờ cúng tổ tiên, kiến trúc và diễn xướng dân gian. Các yếu tố văn hóa châu Á dễ dàng được nhận thấy trong các ấn phẩm tạp chí thời trang hay các bộ phim của các đạo diễn phương Tây, chẳng hạn như vài họa tiết hoa văn trên lụa, một chiếc nón lá, hay kiến trúc uốn lượn trên mái nhà... Tuy nhiên, trên thực tế, không ai có thể khẳng định Đông Á là không gian văn hóa đồng nhất bởi sự kết hợp hết sức phức tạp giữa các quốc gia có nền văn hóa riêng biệt như Nhật Bản, Hàn Quốc với các quốc gia tộc người/đa tín ngưỡng/và đa ngôn ngữ tại khu vực Đông Nam Á.

Xét về mặt tộc người, Đông Á là khu vực đa tộc người và mỗi cộng đồng đều có đặc trưng văn hóa riêng, các nền văn hóa đều có giá trị như nhau. Chỉ tính riêng khu vực Đông Nam Á, Myanmar có 140 tộc người, Việt Nam có 54 tộc người, Indonesia có 300 nhóm tộc người, Philippines có hơn 90 nhóm địa phương và tại Malaysia có hàng trăm nhóm người bản địa sống rải rác (Nguyễn Duy Thiệu, 2008: 46). Đối với khu vực Đông Bắc Á, nếu như Hàn Quốc và Nhật Bản là hai quốc gia tương đối đồng nhất về dân tộc thì Trung Quốc có 56 tộc người (Mackerras, 2003: 16). Xét tới tôn giáo, Đông Á là địa bàn của những quốc gia

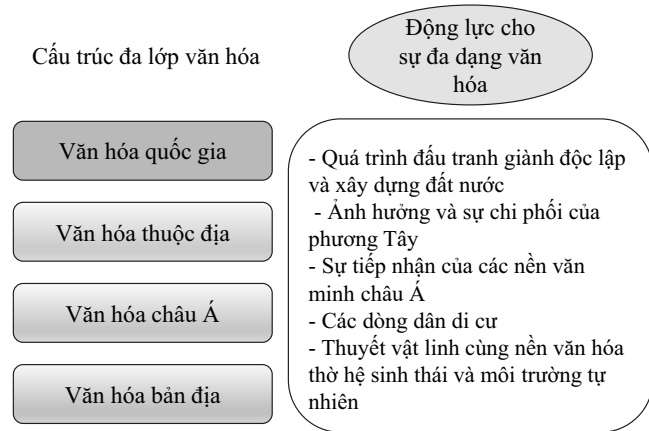
có chỉ số đa tôn giáo cao nhất trên thế giới như Singapore, Việt Nam, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Lào... (Pew Research Center, 2012).

Tương tự, ngôn ngữ cũng là yếu tố thể hiện tính đa dạng của khu vực. Tại Đông Á, dù tiếng Hoa/ Trung phổ thông (Mandarin¹) được ghi nhận là có khoảng 900 triệu người sử dụng, nhưng trên thực tế tiếng Anh trở thành công cụ quan trọng trong các hoạt động trao đổi thương mại, khoa học, giáo dục, ngoại giao giữa các quốc gia trong khu vực. Riêng tại Đông Nam Á, có tới 1.000 ngôn ngữ được phát hiện tại khu vực (Theo: Regional Office for Asia Pacific - OCHA, 2011).

Sự đa dạng trong văn hóa của khu vực Đông Á một mặt có nguồn gốc từ yếu tố địa lý nhân văn và xã hội, mặt khác, sự đa dạng này còn là sản phẩm của quá trình tiếp biến văn hóa một cách chủ động (từ các hoạt động di cư, buôn bán và học hỏi từ các cộng đồng khác) cũng như bị động (do bị đô hộ bởi các nước lớn trong khu vực cũng như các quốc gia phương Tây trong một thời gian dài).

Với những đặc điểm trên, văn hóa tại khu vực Đông Á về cơ bản cho tới trước những năm 1990 có thể được hình dung với mô hình cấu trúc đa lớp văn hóa (Biểu đồ 1). Trong đó, văn hóa Đông Á gồm bốn lớp: (i) *văn hóa bản địa* gắn với các sinh hoạt gốc của khu vực thường được định hình bởi các yếu tố tự nhiên mà chủ yếu có 2 nhóm là văn hóa lục địa và hải đảo; (ii) *văn hóa châu Á* được lan tỏa từ các nền văn minh lớn trong khu vực là Trung Hoa và Ấn Độ; (iii) *văn hóa thuộc địa* là các dấu ấn văn hóa phương Tây hình thành qua quá trình bị đô hộ hoặc chủ động học tập

¹ Mandarin để chỉ tiếng Trung phổ thông trong phân biệt với tiếng Quảng Đông và tiếng Đài Loan.

Biểu đồ 1: Cấu trúc đa lớp văn hóa của khu vực Đông Á

Nguồn: Tác giả xây dựng.

và tiếp nhận trong giai đoạn này; và (iv) *văn hóa quốc gia* được hình thành qua quá trình đấu tranh giành độc lập, xây dựng đất nước hiện đại.

Tuy nhiên, từ cuối những năm 1980 cho đến nay, dòng văn hóa đại chúng (*popular culture*) trở thành xu hướng lan tỏa rộng rãi tại các quốc gia Đông Á, thậm chí có xu hướng mở rộng ra toàn thế giới. Các sản phẩm văn hóa đại chúng của Hồng Kông, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc như phim ảnh, nhạc nhẹ (nhạc pop), phim hoạt hình, truyện tranh, các chương trình truyền hình, game show trở nên quen thuộc tại khu vực Đông Á. Bên cạnh đó, các sản phẩm ăn theo của nền công nghiệp thần tượng như trò chơi (game), đồ chơi, phụ kiện... cũng được bày bán khắp nơi. Các kênh phim truyện và giải trí như Qiyi, Mango Tv (Trung Quốc), TBS và Fuji TV (Nhật Bản), SBS, KBS, và MBC (Hàn Quốc) trở thành các nền tảng quan trọng lan tỏa văn hóa của các quốc gia này ra khắp khu vực. Bên cạnh đó, với YouTube và đặc biệt là Netflix, các sản phẩm “*sản xuất tại châu Á được*

xem trên toàn thế giới”¹. Nếu như năm 2009 cả thế giới đều nghe nhạc của Lady Gaga, xem bộ phim khoa học viễn tưởng “Avatar” thì 10 năm sau ngôi sao “dọn dẹp” Marie Kondo (Nhật Bản), ban nhạc BTS, Blackpink, ca khúc “Gangnam style”, phim “Ký sinh trùng” (*Parasite*) (Hàn Quốc) đã lan truyền khắp thế giới. Đặc biệt, năm 2021 phim Hàn Quốc “Trò chơi con mực” (*Squid game*) được coi là hiện tượng và thậm chí là “kẻ làm thay đổi cuộc chơi” của nền văn hóa toàn cầu (Giacone, 2021).

Lý giải cho sự nở rộ của dòng văn hóa đại chúng này là do toàn cầu hóa, thương mại tự do, sự tăng vọt của chủ nghĩa tiêu dùng trong tầng lớp trung lưu, sự phát triển mạnh mẽ của mạng Internet..., đặc biệt là do những điều chỉnh chính sách quốc gia có liên quan tới văn hóa.

Rõ ràng, văn hóa Đông Á đang có sự thay đổi từ bên trong và có dấu hiệu lan tỏa hướng ra bên ngoài. Văn hóa đại chúng góp phần kết nối các quốc gia trong khu vực và đưa văn hóa Đông Á tới nhiều nơi trên thế giới. Các sản phẩm của loại hình văn hóa này hướng tới tầng lớp trung lưu, có sự pha trộn của văn hóa quốc gia và thế giới mà chủ yếu là yếu tố Mỹ hóa (*Americanization*) nên dễ dàng có được sự chấp nhận rộng rãi. Thành công của các chương trình văn hóa đại chúng mở đường cho các hoạt động thương mại, du lịch, góp phần nâng cao hình ảnh quốc gia, tăng cường hiểu biết và góp phần thúc

¹ Đây là tựa đề bài phát biểu của Giám đốc điều hành Netflix Reed Hastings khi bàn về Netflix và Hàn lưu tại Hội nghị cấp cao ASEAN - Hàn Quốc năm 2019.

đây quan hệ kinh tế, chính trị trong khu vực. Văn hóa đại chúng cũng làm thay đổi hành vi tiêu dùng, sở thích, văn hóa nghe - nhìn - mặc, và quan điểm về giá trị của các nhóm cộng đồng.

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa văn hóa đại chúng trở thành luồng văn hóa chính định hình nên văn hóa Đông Á từ sau năm 1990 hoặc thay thế cho các lớp văn hóa trước đó. Lý do là bởi đối tượng tiếp nhận của văn hóa đại chúng đa phần là giới trẻ, ngôn ngữ thể hiện của nhiều loại hình văn hóa này vẫn chủ yếu là ngôn ngữ của một vài quốc gia. Ngoài ra, không ít nghiên cứu chỉ ra những tác động tiêu cực của loại hình văn hóa này tới cá nhân cũng như văn hóa và bản sắc văn hóa truyền thống nói chung. Chính vì vậy, song song với việc thúc đẩy hoạt động lan tỏa các giá trị văn hóa, không ít quốc gia đưa ra các biện pháp hạn chế những tác động tiêu cực của văn hóa đại chúng tới đối tượng là người dân nước mình. Trung Quốc là một ví dụ điển hình. Từ năm 2015, Trung Quốc triển khai một loạt chính sách nhằm thắt chặt hoạt động của các nghệ sĩ nước ngoài tại quốc gia này và kiểm soát nội dung của các văn hóa phẩm có yếu tố nước ngoài. Đặc biệt, tháng 8/2021, hoạt động “phong sát” đối với nghệ sĩ và cấm hoạt động đối với các fandom (các nhóm người hâm mộ) đã được tiến hành.

Với những đặc điểm như vậy, có thể nhận thấy cấu trúc văn hóa Đông Á vẫn tiếp tục là tổng hòa của các lớp văn hóa bản địa, quốc gia, thuộc địa, châu Á và thêm một lớp văn hóa cần tính đến là văn hóa đại chúng. Dù trong bối cảnh các quốc gia Đông Á đều có mức phát triển kinh tế cao so với trước kia và các yếu tố văn hóa bản địa có nguồn gốc tự nhiên hay văn hóa thuộc địa không thực sự nổi trội, nhưng không dễ dàng có thể tách bạch và

khẳng định văn hóa nào là loại hình văn hóa chính của khu vực. Điều có thể nhận thấy rõ rệt là văn hóa ngày càng đóng vai trò quan trọng trong chính sách của các quốc gia và sự phát tán của văn hóa đại chúng góp phần gia tăng sự tương đồng và hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia trong khu vực.

3. Cấu trúc giá trị ở Đông Á

Tương tự với yếu tố văn hóa, cấu trúc giá trị Đông Á là sự tổng hòa của các nhóm giá trị được hình thành và phát triển qua thời gian. Về cơ bản, có ba nhóm giá trị chính có ảnh hưởng lớn đối với khu vực, bao gồm:

Nhóm giá trị đầu tiên và có ảnh hưởng mạnh mẽ tới các quốc gia Đông Á là các giá trị phương Đông. Đây là nhóm giá trị có tính bản địa, có nguồn gốc lâu đời, và có ảnh hưởng sâu rộng trong tư tưởng, lối sống, phong tục, tập quán, tín ngưỡng, cách hành xử, quan điểm cộng đồng và hệ thống quản trị quốc gia. Những giá trị này có nền tảng phần lớn từ tư tưởng triết học Khổng giáo (hay còn gọi là Nho giáo), một hệ thống quan điểm về chính trị, tri thức và các khuôn khổ về đạo đức trong cuộc sống. Khổng giáo có những nội dung cơ bản chứa đựng các giá trị của cá nhân, gia đình, xã hội. Ở cấp độ cá nhân, ngũ luân (*wu chang*) với *nhân, nghĩa, lễ, trí, tín* là các giá trị cơ bản. Đối với cấp độ này, Khổng giáo đề cao ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với cộng đồng; sự tôn trọng giáo dục, coi trọng gia đình và tình nghĩa. Bên cạnh đó, trên cơ sở điều kiện sống cũng như sinh hoạt - sản xuất tại khu vực Đông Á, Khổng giáo nhấn mạnh tính cần cù, tiết kiệm, chăm chỉ, ý thức kỷ luật của các cá nhân. Ở cấp độ xã hội, Khổng giáo là cơ sở cho sự hòa hợp xã hội, phát triển thịnh vượng kinh tế - xã hội, tôn trọng chính quyền/nhà chức trách, đề cao chủ nghĩa tập thể, tổ chức, cũng như cộng đồng. Nhóm các giá trị phương Đông

có nguồn gốc Khổng giáo gắn liền với các nhà nước phong kiến. Do đó, khi các nhà nước phong kiến sụp đổ, những giá trị này cũng mất đi sự hưng thịnh vốn có trước đó.

Dù vậy, thực tế này không khiến các giá trị phương Đông dần biến mất. Những năm 1980 và đặc biệt sau Chiến tranh Lạnh, Đông Á chứng kiến sự thay đổi về quan điểm của các quốc gia trong khu vực về các giá trị phương Đông. Các giá trị này dần được coi là có những đóng góp trong việc thúc đẩy quá trình hiện đại hóa và phát triển kinh tế; khẳng định bản sắc của quốc gia, khu vực; và là động lực cho quá trình khu vực hóa.

Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra các đặc điểm xã hội Đông Á gắn liền với Khổng giáo góp phần tạo nên những thành công thần kỳ trong phát triển kinh tế của nhiều quốc gia trong khu vực, điển hình như Nhật Bản và bốn con hổ châu Á¹. Tương tự, không ít học giả chứng minh các giá trị phương Đông bắt nguồn từ Khổng giáo giúp phân biệt tư tưởng, giá trị phương Đông với phương Tây, trở thành “tấm khiên” chặn lại sự lan tỏa của các giá trị phương Tây (nhóm thứ hai) và mở đường cho hợp tác khu vực. Đông Á của những năm 1990 chứng kiến sự xuất hiện của khái niệm “giá trị châu Á” trong các bài phát biểu và kêu gọi của Thủ tướng Singapore Lý Quang Diệu, Thủ tướng Malaysia Mahathir Mohamad. Đông Á của những năm 2000 bắt gặp những diễn ngôn như “giải pháp châu Á cho vấn đề châu Á”, “châu Á có thể nói không”, “châu Á thuộc về châu Á”. Đông Á giờ đây không xa lạ với những tranh luận kéo dài về sự khác biệt giữa các giá trị chung (*common values*) và giá trị thuộc toàn thế giới (*cosmopolitan values*) giữa Trung Quốc và Mỹ.

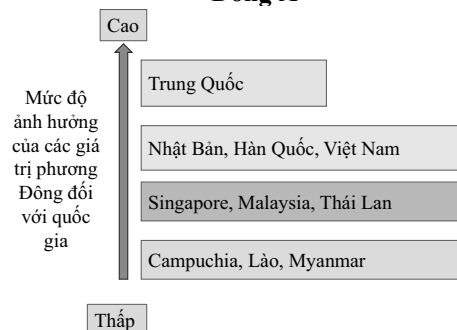
Đi cùng với sự thay đổi trong nhận thức về các giá trị phương Đông là những thay đổi trong chính sách quốc gia nhằm kéo các giá trị này trở lại với mọi mặt của đời sống. Một số trong các chính sách tiêu biểu đó là việc lồng ghép giá trị Khổng giáo vào chương trình giảng dạy. Ví dụ như Singapore với chương trình học Công dân tốt, Kiến thức tôn giáo cho học sinh cấp 1 và cấp 2 (cuối những năm 1980), Sách trắng về Chia sẻ các giá trị (*White paper on shared values*) (năm 1991).

Khi nhận xét về dấu ấn và ảnh hưởng của Khổng giáo trong bối cảnh toàn cầu hóa và hiện đại hóa, có thể hình dung mức độ ảnh hưởng của các giá trị Khổng giáo đối với các quốc gia Đông Á với các mức độ và nhóm khác nhau (Xem: Biểu đồ 2).

Nhóm giá trị thứ hai, các giá trị phương Tây (giá trị Âu - Mỹ). Nhóm các giá trị Âu - Mỹ này đề cao chủ nghĩa cá nhân và đặt trọng tâm vào công bằng, bình đẳng, chính nghĩa, nhân quyền, tự do, khoan dung, dân chủ. Trong đối sánh có thể thấy, nhiều giá trị của phương Tây xung đột với các giá trị phương Đông.

Dù có sự xung đột như vậy, các giá trị Âu - Mỹ vẫn bén rễ và có sự lan tỏa tới Đông Á thông qua các hoạt động thương

Biểu đồ 2: Mức độ ảnh hưởng của các giá trị phương Đông đối với các quốc gia Đông Á



Nguồn: Tác giả xây dựng dựa trên nghiên cứu của K.A. Nawrot (2020).

¹ Đài Loan, Hồng Kông, Hàn Quốc, Singapore.

mai, quá trình thực dân hóa, dưới tác động của toàn cầu hóa, quá trình hiện đại hóa tại mỗi quốc gia, hội nhập, giao lưu và học tập. Bên cạnh đó, những thành công vượt trội của các mô hình phát triển Âu - Mỹ cùng sự chi phối của các quốc gia phương Tây, mà chủ yếu là Mỹ, trong các thể chế quốc tế, trong nền công nghiệp công nghệ thông tin, các công ty giải trí, truyền thông... cũng khiến các giá trị phương Tây trở thành khuôn mẫu hoặc dễ dàng được chấp nhận hơn. Ngoài ra, không thể không kể tới những cam kết và nỗ lực của Mỹ cùng các quốc gia châu Âu trong việc đưa các giá trị này tới mọi nơi trên thế giới thông qua chính sách đối ngoại của mình. Không khó để nhận thấy các dấu ấn của giá trị phương Tây trong hệ thống khoa cử, chính trị, luật pháp và đặc biệt là xã hội tại khu vực Đông Á. Công cuộc hiện đại hóa chịu ảnh hưởng từ lối sống công nghiệp phương Tây cũng làm thay đổi văn hóa đời sống cũng như các giá trị truyền thống. Nhiều nghiên cứu mô tả sự thay đổi về các giá trị sống trong cộng đồng các quốc gia Đông Á như tính cần kiệm dần bị thay thế bởi tính hưởng thụ, tính kỷ luật bị thay thế bởi sự dễ dãi, sự phụ thuộc, tập tính cộng đồng và sự tuân thủ theo quyền lực bị thay thế bằng sự khẳng định của các cá nhân (Trommsdorff, 1983). Đặc biệt, quan điểm về giới có sự biến chuyển mạnh mẽ. Cụ thể, vai trò của phụ nữ trong xã hội ngày càng được ghi nhận, sở thích đối với việc sinh con trai, con gái không còn nặng nề ở nhiều nơi.

Tuy nhiên, thực tế này không có nghĩa là các giá trị phương Tây được chấp nhận rộng rãi tại khu vực Đông Á. Một số giá trị cốt lõi của phương Tây như tự do, nhân quyền và dân chủ được tiếp cận tương đối khác tại đây. Ngay từ Hội nghị Thế giới về Nhân quyền được tổ chức tại Vienna (Áo) năm 1993, các quốc gia Đông Á đã thể hiện

sự phản đối mạnh mẽ đối với việc coi giá trị này là phổ quát trên toàn thế giới. Ba mươi năm trôi qua kể từ sau Hội nghị Vienna, xu hướng ngăn chặn ảnh hưởng của các yếu tố phương Tây, mà cụ thể là các giá trị như “tự do”, “dân chủ” và “nhân quyền” vẫn có thể thấy qua các tranh luận tại nhiều quốc gia Đông Á. Các giá trị phương Tây thậm chí còn bị coi là một hình thức “thực dân hóa” về tư duy khi áp đặt và đề cao thái quá sự cần thiết của giá trị dân chủ đối với phát triển xã hội. Thực tế thành công trong phát triển kinh tế và nâng cao mức sống của các quốc gia Đông Á với sự can dự cao hoặc thậm chí là sự lãnh đạo của nhà nước thường được các nước này đưa ra để làm minh chứng cho quan điểm này.

Sự khác biệt về giá trị giữa hai nhóm trên không có nghĩa tại khu vực Đông Á đang tồn tại một sự phân chia rõ rệt giữa hai nhóm giá trị. Một phần bởi nhiều giá trị phương Tây đã tồn tại và có ảnh hưởng tới các quốc gia Đông Á từ giai đoạn thực dân. Các giá trị này khó có thể tách rời khỏi các giá trị bản địa phương Đông. Mặt khác, nhiều giá trị của phương Đông như cần cù, hiếu học, đề cao trách nhiệm... cũng được tìm thấy ở các giá trị phương Tây. Điểm khác biệt ở đây là mức độ ưu tiên của các giá trị này trong thang xếp hạng của mỗi khu vực, mỗi quốc gia.

Nhóm giá trị thứ ba là các giá trị được hình thành qua quá trình tiếp biến các giá trị phương Tây cũng như kinh nghiệm và thực tế phát triển của các quốc gia Đông Á. Hiến pháp năm 1946 của Nhật Bản, quá trình dân chủ hóa tại Hàn Quốc, hay sự thay đổi trong hệ thống chính trị đa đảng của Đài Loan năm 1986 là các ví dụ tiêu biểu cho việc tiếp biến các giá trị chính trị phương Tây. Trong Chiến tranh Lạnh, nhiều quốc gia như Trung Quốc, Việt Nam đã tiếp thu và vận dụng sáng tạo các giá trị

tư tưởng của học thuyết Marx-Lenin vào điều kiện và hoàn cảnh của đất nước.

Ngoài ra, Trần Ngọc Thêm (2014) cho rằng, một số quốc gia Đông Nam Á như Indonesia, Singapore, Malaysia, Thái Lan cũng theo đuổi những bộ giá trị có sự đan xen giữa các giá trị phương Tây và giá trị truyền thống để tạo nên *sự kết hợp ở mức độ khác nhau giữa bản sắc truyền thống và văn minh hiện đại*.

Trên thực tế, người dân ở các quốc gia Đông Á dần quen thuộc với các hình thức tiếp xúc cử tri, truyền hình trực tiếp các phiên họp và trả lời chất vấn của lãnh đạo. Thậm chí, ở một số quốc gia Đông Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines, Indonesia, Thái Lan, các ứng viên tham gia các hoạt động tranh luận với nhau và tương tác trực tiếp với người dân trên sóng truyền hình. Tuy nhiên, nhìn chung, giá trị dân chủ phương Tây được nhìn nhận không hoàn toàn đồng nhất tại các quốc gia. Tập quán, giá trị văn hóa, đặc điểm lịch sử, cấu trúc xã hội, mức độ phát triển, cũng như vai trò của nhóm tinh hoa của từng nước cũng khiến thứ tự ưu tiên các quyền dân chủ tại mỗi nước khác nhau.

Như vậy, có thể thấy cấu trúc giá trị Đông Á đang chứng kiến sự vận động của ba nhóm giá trị. Nhóm giá trị phương Đông với nguồn gốc từ Khổng giáo, nhóm giá trị phương Tây (Âu - Mỹ) và nhóm các giá trị được hình thành qua sự tiếp thu và biến đổi của các giá trị từ bên ngoài được lan tỏa tới khu vực. Trong ba nhóm giá trị này, nhóm giá trị phương Đông có nền tảng từ lâu đời. Nhóm giá trị thứ hai cũng có ảnh hưởng lớn tới khu vực là các giá trị phương Tây. Dù mang nhiều màu sắc tương phản, thậm chí là đối chọi với các giá trị phương Đông, các giá trị phương Tây cùng với văn hóa và nhịp sống hiện đại đã dần trở thành một phần trong đời

sống văn hóa, xã hội và chính trị của các quốc gia Đông Á. Nhóm giá trị thứ ba là sản phẩm của việc tiếp biến các giá trị phương Tây, xuất hiện ở nhiều khía cạnh của đời sống và có xu hướng vẫn được điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh phát triển của mỗi quốc gia.

4. Tác động của cấu trúc văn hóa và giá trị tới cạnh tranh quyền lực mềm ở khu vực Đông Á

Những phân tích về cấu trúc văn hóa và giá trị trên cho thấy một số tác động từ cấu trúc văn hóa và giá trị tới cạnh tranh quyền lực mềm trong khu vực Đông Á như sau:

Thứ nhất, do xu hướng cạnh tranh quyền lực mềm trong hệ thống khu vực tăng lên, văn hóa và giá trị đã và sẽ là đối tượng cạnh tranh. Sờ dĩ như vậy là bởi vì văn hóa và giá trị là hai yếu tố phi vật chất quan trọng có khả năng tạo ra quyền lực mềm. Xu hướng này nhiều khả năng tăng lên do cạnh tranh đã trở thành xu hướng trong cấu trúc quyền lực quân sự hay kinh tế của khu vực nên dễ lan sang địa hạt cấu trúc văn hóa và cấu trúc giá trị. Thực tế đang cho thấy điều này khi các cường quốc và các quốc gia tầm trung đều triển khai ngoại giao văn hóa, ngoại giao công chúng trong khu vực Đông Á, hoặc ít nhất cũng là các biện pháp nhằm hạn chế tác động của chính sách ngoại giao văn hóa hay giá trị của các quốc gia khác.

Thứ hai, cấu trúc văn hóa và cấu trúc giá trị ở Đông Á có tính đa dạng cao - tính thống nhất thấp. Với một cấu trúc phức tạp, đa văn hóa và đa giá trị như vậy, cạnh tranh văn hóa và giá trị là dễ dàng xảy ra hơn so với các cấu trúc có mức độ tương đồng lớn.

Thứ ba, một đặc điểm dễ nhận thấy đó là cấu trúc văn hóa và cấu trúc giá trị ở Đông Á có nhiều phân lớp nhưng không có một lớp văn hóa hay giá trị nào nổi trội hẳn. Các lớp văn hóa hay một số giá trị đều

có một quá trình khá dài hiện diện ở khu vực nên đã có được một nền tảng đáng kể, một sự phổ biến không nhỏ. Điều này cũng đồng nghĩa với việc lớp văn hóa hay giá trị đó không dễ biến mất. Tất cả những điều này khiến cạnh tranh ảnh hưởng về văn hóa và phổ biến giá trị diễn ra giằng co hơn và có khả năng kéo dài.

Thứ tư, cần lưu ý một đặc điểm về cấu trúc văn hóa của khu vực Đông Á, đó là dù đa dạng nhưng đặc tính xung đột trong cấu trúc văn hóa là không cao. Các lớp văn hóa dù khác nhau nhưng không hẳn đối lập hoặc hoàn toàn phủ nhận lẫn nhau. Sự cạnh tranh giữa chúng không hoàn toàn xuất phát từ nguyên nhân văn hóa mà chủ yếu là do các quốc gia sử dụng văn hóa qua ngoại giao văn hóa để gia tăng ảnh hưởng văn hóa của mình. Trong đó, sự cạnh tranh ảnh hưởng văn hóa diễn ra ở mọi lớp, nhưng mạnh nhất là giữa lớp văn hóa châu Á và văn hóa thuộc địa do bị chính trị hóa và gắn liền với chính sách của các nước lớn. Cạnh tranh giữa lớp văn hóa bản địa và văn hóa quốc gia thuộc về phạm vi quốc gia là chính và ít liên quan đến chính trị quốc tế. Trong khi đó, cạnh tranh giữa các lớp văn hóa bản địa, văn hóa quốc gia với hai lớp văn hóa thuộc địa và châu Á từ bên ngoài cũng đã tồn tại từ lâu. Cạnh tranh này hoàn toàn có thể tăng lên do tác động của sự cạnh tranh diễn ra giữa lớp văn hóa châu Á và văn hóa thuộc địa trên nền tảng cấu trúc của văn hóa khu vực.

Thứ năm, một đặc điểm thú vị có thể nhận ra ở đây là sự xuất hiện của dòng văn hóa đại chúng vốn chịu không ít ảnh hưởng của văn hóa từ bên ngoài khu vực. Sự nổi lên của dòng văn hóa này có thể mang thêm tác động làm giảm bớt sự cạnh tranh nói trên bởi xu hướng này đã mang trong mình tính trung hòa giữa hai lớp văn hóa châu Á và phương Tây. Thậm chí, trong

chừng mực nào đó, văn hóa đại chúng còn giúp văn hóa phương Tây phổ biến nhiều hơn trong tương lai. Điều này là hoàn toàn có cơ sở do các yếu tố như toàn cầu hóa, sự mở cửa của khu vực, sự phát triển kinh tế, sự bùng nổ của các phương tiện truyền thông đại chúng và đặc biệt do lớp trẻ thường hướng đến văn hóa hiện đại nhiều hơn là văn hóa truyền thống.

Thứ sáu, khi xét tới cấu trúc giá trị ở khu vực Đông Á, tính xung đột có khả năng cao hơn do có sự đối lập giữa các giá trị và liên quan tới chính trị nhiều hơn so với văn hóa. Trong đó, xung đột giá trị diễn ra nhiều nhất là giữa một số giá trị trong nhóm giá trị phương Đông và phương Tây. Hiện nay, cả Mỹ và Trung Quốc đều có chính sách thúc đẩy, truyền bá một số giá trị điển hình của mình ra khu vực. Đáng chú ý là, các giá trị được hai bên lựa chọn đều khá đối lập và liên quan nhiều đến chính trị như dân chủ, nhân quyền nên tính xung đột lại càng cao hơn.

Các yếu tố có thể tạo ra lực cản cho cuộc cạnh tranh về văn hóa và giá trị vì mục tiêu quyền lực mềm này bao gồm: (i) chủ nghĩa quốc gia-dân tộc về văn hóa tại khu vực Đông Á là khá mạnh, các nước có thể chấp nhận sự đa dạng văn hóa nhưng không hoàn toàn ủng hộ cho sự độc tôn và chi phối về văn hóa; (ii) trong cạnh tranh giá trị giữa các nước lớn, để tranh thủ sự ủng hộ, các bên đều sử dụng một số giá trị có tính phổ quát trên phạm vi thế giới và điều này có thể khiến cạnh tranh giá trị giảm đi tính căng thẳng; (iii) ý thức độc lập chủ quyền ở khu vực Đông Á khá mạnh nên cạnh tranh ảnh hưởng văn hóa và phổ biến giá trị không diễn ra nhanh chóng và dễ dàng bởi đó là thứ không dễ áp đặt bằng quyền lực.

5. Kết luận

Khu vực Đông Á đang trở thành địa bàn cạnh tranh chiến lược giữa các nước

lớn. Cuộc cạnh tranh này diễn ra trên nhiều lĩnh vực, từ quân sự, kinh tế, cho tới văn hóa và giá trị. Cạnh tranh tại khu vực Đông Á qua lăng kính của từng lý thuyết/ cách tiếp cận khác nhau sẽ có màu sắc riêng. Với cách tiếp cận hệ thống-cấu trúc, cuộc cạnh tranh ấy không chỉ bị chi phối bởi chính sách của từng quốc gia mà còn chịu ảnh hưởng của hệ thống với đặc điểm của cấu trúc trong hệ thống đó. Đối với khu vực Đông Á, cấu trúc văn hóa và giá trị tại đây tương chừng như đồng nhất và dễ xác định nhưng thực tế lại đa dạng, có sự tương tác, thay đổi, đối chọi nhưng cũng có sự gắn kết và tiếp biến. Nếu như cấu trúc văn hóa là sự tổng hòa của văn hóa bản địa, văn hóa châu Á, văn hóa thuộc địa, văn hóa quốc gia, và gần đây có sự nổi lên của văn hóa đại chúng, thì cấu trúc giá trị là sự đan xen của nhóm giá trị phương Đông, phương Tây và nhóm các giá trị tiếp biến qua thời gian. Có thể thấy, dù các phương diện của cấu trúc văn hóa và giá trị tại khu vực Đông Á có sự tồn tại, nhưng đa dạng và không ổn định. Đặc điểm này có tác động tới cạnh tranh quyền lực mềm trong khu vực khiến cạnh tranh quyền lực mềm trong lĩnh vực văn hóa - giá trị khu vực Đông Á có khả năng xảy ra hơn ở các khu vực khác, đồng thời có khả năng giằng co, lâu dài hơn. Bên cạnh đó, xung đột có liên quan tới giá trị dễ xảy ra và căng thẳng hơn so với xung đột về văn hóa bởi các chuẩn mực, giá trị giờ đây có liên quan mật thiết tới yếu tố chính trị cũng như nhiều khía cạnh khác của đời sống quốc tế. Yếu tố có thể phần nào làm giảm bớt cạnh tranh mềm, đặc biệt trong khía cạnh văn hóa, chính là sự nổi lên của dòng văn hóa đại chúng □

Tài liệu tham khảo

1. Giacone, J. (2021), ““Squid Game” is a game-changer for cultural globalization”,

The Justice dated 10/10/2022, <https://www.thejustice.org/article/2021/11/squid-game-is-a-game-changer-for-cultural-globalization>

2. Mackerras, C. (2003), “Ethnic minorities in China”, in: Colin Mackerras (2003), *Ethnicity in Asia*, Routledge Cuzon, London & New York, pp. 15-47.
3. Hoàng Khắc Nam (2020), “Cơ sở lý luận về cấu trúc trong Quan hệ quốc tế”, trong: Hoàng Khắc Nam (2020), *Cấu trúc khu vực Châu Á - Thái Bình Dương: Lý luận và thực tiễn*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 7-92.
4. Pew Research Center (2012), *Appendix 1: Religious Diversity Index*, <https://www.pewresearch.org/wp-content/uploads/sites/7/2014/04/Religious-Diversity-appendix-1.pdf>
5. Regional Office for Asia Pacific (OCHA) (2011), *Major Language Families in Asia Pacific*, https://reliefweb.int/sites/reliefweb.int/files/resources/OCHA_ROAP_Language_v6_110519.pdf
6. Nawrot, K.A. (2020), “Does Confucianism promote cooperation and integration in East Asia?”, *International Communication of Chinese Culture*, 7(1), pp. 1-30.
7. Nguyễn Duy Thiệu (2008), “Người Đông Nam Á: Nghiên cứu, sưu tầm và giới thiệu về sự đa dạng văn hóa ở khu vực Đông Nam Á”, *Di sản Việt Nam*, 1 (22), tr. 45-49.
8. Trommsdorff, G. (1983), “Value change in Japan”, *International Journal of Intercultural Relations*, 7 (4), pp. 337-360.
9. Trần Ngọc Thêm (2014), *Những vấn đề văn hóa học lý luận và ứng dụng*, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Thành phố Hồ Chí Minh.